

## **THÔNG BÁO**

### **Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị sơ kết công tác cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016-2018**

Ngày 14 tháng 6 năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức Hội nghị sơ kết công tác cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016-2018.

Dự và chủ trì Hội nghị đồng chí Phạm Minh Huân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Tham dự Hội nghị có Người đứng đầu các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân một số xã, phường, thị trấn.

Sau khi nghe Sở Nội vụ báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2018, công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của các cơ quan, đơn vị và ý kiến thảo luận của các đại biểu tại Hội nghị. Đề kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện công tác cải cách hành chính của tỉnh; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra trong Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh giai đoạn 2016-2020; đồng thời thực hiện nghiêm Thông báo số 202/TB-VPCP ngày 04/6/2019 của Văn phòng Chính phủ,

#### **Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kết luận:**

**1.** Người đứng đầu các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ sau:

1.1. Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu các cơ quan hành chính đối với công tác cải cách hành chính (CCHC). Đẩy mạnh cải cách thể chế, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền, bảo đảm tính hợp pháp, đồng bộ, thống nhất, khả thi của hệ thống văn bản.

1.2. Tập trung rà soát, kiến nghị đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC); tăng cường đối thoại với các doanh nghiệp, qua đó đề xuất các giải pháp, kiến nghị với cấp có thẩm quyền tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách, TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống người dân; tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý; giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc xin lỗi người

dân, tổ chức khi dễ xảy ra trễ hẹn; thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan trong thực hiện TTHC liên thông, xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan phối hợp trong việc giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức.

1.3. Đẩy mạnh việc đổi mới, sắp xếp và kiện toàn tổ chức các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn; hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp và gắn kết chặt chẽ với các chính sách tinh giản biên chế trên cơ sở tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại các Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những trường hợp sai phạm trong tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức. Triển khai có hiệu quả các chính sách về tinh giản biên chế theo quy định.

1.4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận và xử lý trực tuyến mức độ 3, 4 (*phần đầu đạt 40% trở lên*), tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích; vận hành có hiệu quả Cổng dịch vụ công - Một cửa điện tử của tỉnh; thực hiện hiệu quả việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử và gửi nhận văn bản điện tử trong nội bộ các cơ quan hành chính nhà nước.

1.5. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền CCHC; các nội dung, hình thức tuyên truyền về CCHC phải bảo đảm tính thời sự, chính xác và phù hợp với từng đối tượng, địa bàn tuyên truyền; kịp thời nêu gương những tập thể, cá nhân làm tốt, có sáng kiến hay trong công tác CCHC; phê phán, chỉ rõ những cơ quan, đơn vị, cá nhân có hành vi tiêu cực, thái độ, tác phong làm việc quan liêu, hách dịch,...

1.6. Căn cứ kết quả phân tích Chỉ số CCHC năm 2018 của tỉnh và kết quả đánh giá Chỉ số CCHC năm 2018 của cơ quan, đơn vị, khẩn trương rà soát, kiểm tra, đối chiếu các lĩnh vực/tiêu chí/tiêu chí thành phần bị trừ điểm, đạt điểm thấp để xác định nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế, yếu kém thuộc chức năng quản lý của ngành, địa phương; đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để khắc phục những tồn tại, hạn chế, góp phần cải thiện, nâng cao Chỉ số CCHC của tỉnh năm 2019 và những năm tiếp theo. Tổ chức Hội nghị tập huấn công tác cải cách hành chính cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị; nội dung tập huấn bảo đảm thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm.

1.7. Tham mưu, đề xuất các sáng kiến, giải pháp mới để triển khai thực hiện có hiệu quả công tác CCHC; có hình thức phù hợp tiếp nhận sáng kiến của cá nhân, tổ chức về CCHC.

**2. Trách nhiệm của các cơ quan được giao nhiệm vụ tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác CCHC:**

### 2.1. Sở Nội vụ

a) Chủ động, tích cực trong việc tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh các nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện công tác CCHC của tỉnh trong thời gian tiếp theo bảo đảm đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

b) Tiếp tục tham mưu thực hiện có hiệu quả công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện nghiêm Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; tinh giản biên chế theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ CCHC; đề xuất các biện pháp, giải pháp để tăng cường chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức;

d) Kịp thời đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung hoàn thiện Bộ tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện CCHC của tỉnh và tổ chức đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC của các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trên Phần mềm quản lý chấm điểm của tỉnh.

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng và triển khai Phần mềm khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

### 2.2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, các cơ quan liên quan tham mưu đẩy mạnh công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện CCHC trên địa bàn tỉnh.

b) Tăng cường theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, đảm bảo hằng năm hoàn thành 100% nhiệm vụ và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đúng thời gian quy định.

c) Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; Đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ.

### 2.3. Sở Tư pháp

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện tốt công tác cải cách thể chế và tổ chức theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật tại tỉnh.

b) Đề xuất giải pháp duy trì và nâng cao điểm số các tiêu chí thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của ngành.

### 2.4. Sở Tài chính

a) Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế, kinh phí quản lý hành chính; thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp (ĐVSN) công lập của tỉnh. Thực hiện phân cấp quản lý ngân sách nhà nước gắn với đổi mới phân cấp quản lý kinh tế - xã hội theo quy định của Trung ương. Thực hiện tốt việc giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hàng năm và các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất các giải pháp để số ĐVSN công lập thực hiện tự đảm bảo chi thường xuyên và số ĐVSN công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên hằng năm tăng so với năm trước liền kề; 100% ĐVSN công lập thực hiện đúng quy định về phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên trong năm.

### 2.5. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu thực hiện có hiệu quả các nội dung về hiện đại hóa nền hành chính. Hằng năm, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh đúng thời gian quy định. Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện, đảm bảo hoàn thành kế hoạch.

b) Duy trì thực hiện tốt Khung Kiến trúc chính quyền điện tử; đảm bảo hoạt động của Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh kết nối liên thông tới các sở, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện TTHC trực tuyến mức độ 3, 4; tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích. Đề xuất các biện pháp, giải pháp để nâng cao tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 có phát sinh hồ sơ; tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến ở mức độ 3, 4; tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, phấn đấu đạt tỷ lệ theo tiêu chí chấm điểm của Bộ Chỉ số CCHC do Bộ Nội vụ ban hành.

## 2.6. Sở Khoa học và Công nghệ

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 tại các cơ quan, đơn vị; tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001 tại các cơ quan, đơn vị; hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thành phố mở rộng áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 tại Ủy ban nhân dân cấp xã, phần đầu năm 2019 có 60% đơn vị hành chính cấp xã công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN 9001:2015.

## 2.7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố đẩy mạnh thực hiện các giải pháp, chủ trương, chính sách ưu đãi tạo điều kiện thu hút đầu tư, phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh, phần đầu hoàn thành các chỉ tiêu: Mức độ thu hút đầu tư hằng năm của tỉnh cao hơn hoặc bằng năm trước liền kề; tổng số doanh nghiệp thành lập mới hằng năm tăng tối thiểu từ 10% -30% trở lên; mức độ đóng góp vào thu ngân sách tỉnh của khu vực doanh nghiệp tăng so với năm trước liền kề.

2.8. Bưu điện tỉnh phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác điều tra xã hội học phục vụ xác định Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ; thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ TTHC và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích nhất là với các xã vùng sâu, vùng xa, đặc biệt khó khăn.

2.9. Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC; nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục về công tác CCHC trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Kết luận của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị sơ kết công tác CCHC tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016-2018; yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng KSTTHC; (Đ/c Huyện)
- Lưu: VT-NC (P.Hà).

Báo cáo

**TL. CHỦ TỊCH  
CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Tạ Văn Dũng**